UBND TỈNH QUẢNG TRỊ
SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ

Số: 2665 /SKH-KGVX

V/v báo cáo tình hình thực hiện Kế hoạch 133/KH-UBND ngày 28/7/2021 của UBND tỉnh và báo cáo công tác Trẻ em năm 2021.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Quảng Trị, ngày 24 tháng 11 năm 2021

Kính gửi: Sở Lao động, Thương binh và Xã hội.

Sở Kế hoạch và Đầu tư nhận được văn bản số 2459/SLĐTBXH-TE&BĐG ngày 19/11/2021 của Sở Lao động, Thương binh và Xã hội về việc báo cáo tình hình thực hiện Kế hoạch 133/KH-UBND ngày 28/7/2021 của UBND tỉnh và báo cáo công tác Trẻ em năm 2021; Căn cứ chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước được giao, Sở Kế hoạch và Đầu tư báo cáo như sau:

- Tình hình thực hiện Kế hoạch 133/KH-UBND ngày 28/7/2021 của UBND tỉnh: Sở Kế hoạch và Đầu tư đã phối hợp với các Sở, ban, ngành, địa phương tham mưu Quyết định số 216/QĐ-UBND ngày 26/01/2021 của UBND tỉnh về việc giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2021, trong đó đã bao gồm một số chỉ tiêu của Chương trình (Chỉ tiêu Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng theo thể cân nặng/tuổi và chỉ tiêu Tỷ lệ xã, phường đạt tiêu chuẩn xã, phường phù hợp với trẻ em).

- Tham mưu cân đối bố trí vốn đầu tư các công trình có liên quan đến đối tượng là trẻ em từ nguồn vốn ngân sách tỉnh (nguồn xổ số kiến thiết) năm 2021: 8.390 triệu đồng.

(Danh mục công trình đính kèm)

Vậy, Sở Kế hoạch và Đầu tư gửi Sở Lao động, Thương binh và Xã hội để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- GĐ, các PGĐ Sở;
- Lưu: VT, KGVX.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ
TỈNH QUẢNG TRỊ

Phạm Văn Nghiệm

SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ
CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
TỈNH QUẢNG TRỊ

DANH MỤC CÔNG TRÌNH ĐẦU TƯ CÁC LĨNH VỰC LIÊN QUAN ĐẾN TRẺ EM NĂM 2021

(Kèm theo Công văn số 2665/SKH-KGVX ngày 24 /11/2021 của Sở Kế hoạch và Đầu tư)

ĐVT: Triệu đồng

STT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư	Địa điểm XD	Năng lực thiết kế	Thời gian KC-HT	Quyết định đầu tư được phê duyệt			Kế hoạch vốn năm 2021
						Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	TMĐT		
							Tổng số	Trong đó: NSĐP	
	Tổng cộng								**8.390**
1	Trường Tiểu học Càng, Hải Chánh	UBND huyện Hải Lăng	Hải Lăng	5 phòng học, 2 phòng GV. DT: 245,98m2	19-20	3522/QĐ-UBND ngày 30/10/2018 của UBND huyện HL	4.500	3.500	990
2	Trường Tiểu học Triệu Sơn	UBND huyện Triệu Phong	Triệu Phong	Nhà 2 tầng 600m2	18-20	1836/QĐ-UBND ngày 31/10/2018 UBND H.TP	5.000	4.000	500
3	Trường Tiểu học và THCS xã Triệu Độ, huyện Triệu Phong	UBND huyện Triệu Phong	Triệu Phong	Nhà đa năng + nhà hiệu bộ	20-22	2417/QĐ-UBND ngày 25/12/2020 của UBND huyện TP	5.500	5.000	2.200
4	Trường Mầm non Hải Thái, huyện Gio Linh	UBND huyện Gio Linh	Gio Linh	6 phòng học	20-22	4382/QĐ-UBND ngày 25/12/2020 của UBND huyện Gio Linh	6.000	5.000	2.700
5	Trường Tiểu học Hàm Nghi, TP Đông Hà. Hạng mục: Nhà hiệu bộ	Trường TH Hàm Nghi	Đông Hà	Nhà hiệu bộ 465m2	20-22	3002/QĐ-UBND ngày 29/12/2020 của UBND TP Đông Hà	4.345	4.145	2.000